

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 17-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Biên.

Bà Trần Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Linh Đức Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Đài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Dương Phi H, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2004 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi ở hiện tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Triệu Thị B, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 06/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

2. Hoàng Văn H1, sinh ngày 22 tháng 05 năm 1999 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 13, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc M, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Tr, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 24/02/2020, Phòng PC04 Công an tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức cảnh cáo, đã chấp hành xong.

+ Ngày 08/9/2020 Công an xã Đ, huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-CAX về hành vi có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), đã chấp hành xong.

+ Tại bản án số 06/2021/HSST ngày 12/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện V tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù giam về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” (chấp hành án xong ngày 23/11/2021, đã được xóa án tích).

+ Ngày 17/11/2022, Công an thành phố H, tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252/ QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng), đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt từ ngày 06/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 05/01/2024 Dương Phi H đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 2, sau đó H đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không quen biết) theo đường Quốc lộ 2, hướng HG - TQ đến thị trấn Nông trường V, huyện V, tỉnh Hà Giang để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn Km25, Quốc lộ 2, thuộc tổ 01, thị trấn Nông trường V, huyện V thì H xuống xe, sau đó đi bộ xung quanh khu vực này để tìm xem có ai bán ma túy thì H sẽ hỏi mua. Khi đang đi bộ thì H gặp một người đàn ông, không rõ tên tuổi, địa chỉ, đeo khẩu trang, đi xe mô tô (đặc điểm xe mô tô và biển kiểm soát như thế nào H không nhớ), nhìn người này có biểu hiện giống với người nghiện ma túy nên H vẫy gọi người đó dừng lại và hỏi xem có ma túy bán không để mua sử dụng thì người này trả lời là có ma túy bán, sau đó H nói muốn mua ma túy với số lượng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) thì người này đưa 05 (*năm*) gói ma túy (*hêrôin*) cho H. Sau khi mua được ma túy, H đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không quen biết) để về nhà và cất giấu số ma túy mua được ở gầm giường ngủ trong nhà H với mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/01/2024 Hoàng Văn H1 đi xe ô tô khách theo đường Quốc lộ 2, đường Tuyên Quang - Hà Giang từ nhà đến thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến Bến xe khách thành phố Hà Giang, thuộc thôn C, xã Ph, thành phố H, H1 xuống xe, đi bộ đến công bến xe khách và gặp một người xe ôm tên là Đ2 (*không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể*), nhờ Đ2 mua ma túy hộ, H1 đưa cho Đ2 1.800.000 đồng (*một triệu tám trăm nghìn đồng*) trong đó số tiền 1.600.000 đồng (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*) để mua ma túy, còn 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để trả công cho Đ2. Sau đó Đ2 đi mua ma túy, khoảng 30 phút sau Đ2 quay về đưa cho H1 08 (*tám*) gói ma túy (*loại ma túy methamphetamine*). Khoảng 16 giờ 00 phút cùng

ngày, H1 đi xe ô tô khách mang số ma túy đã mua được về nhà Dương Phi H ở thôn Đ, xã Đạo Đức, huyện V nhờ H cất giấu hộ để H1 và H cùng nhau sử dụng dần. H đã để số ma túy của H1 cùng với số ma túy của H đã mua trước đó cất giấu ở cùng một địa điểm. Việc Hùng cất giấu 05 (năm) gói ma túy của H, H1 không hề biết.

Đến 19 giờ ngày 06/01/2024 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện V đã tiến hành kiểm tra tại nhà H, thuộc Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang, phát hiện và bắt quả tang Dương Phi H, Hoàng Văn H1 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 06/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hà Giang đã tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng và trưng cầu giám định kết quả: Tang vật thu giữ gồm 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng bột ký hiệu là A1 và 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 08 (tám) gói nilon, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu là A2.1, 04 (bốn) gói giấy có màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng bột ký hiệu là A2.2.

Tại Kết luận giám định số 55/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu A1, A2.2 đều là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tổng khối lượng là 0,451g (*không phải bốn trăm năm mươi mốt gam*). 01 (một) mẫu chất tinh thể màu trắng ký hiệu A2.1 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,022g (*một phải không trăm hai mươi hai gam*).

Vật chứng của vụ án còn lại sau giám định:

- 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Vỏ bao gói sau cân tịnh*", mặt sau phong bì có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A1. A2.1, A2.2*" mặt sau phong bì có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*vỏ bao gói sau giám định*", mặt sau phong bì có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà G và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-VX ngày 28/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đã truy tố các bị cáo Dương Phi H và Hoàng Văn H1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Phi H và Hoàng Văn H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khối lượng ma túy mà các bị cáo đã tàng trữ như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Cảnh sát

điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Dương Phi H và Hoàng Văn H1 về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Dương Phi H và Hoàng Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Hình phạt:

- + Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Phi H từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 06/01/2024. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 06/01/2024. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hùng, bị cáo Hải đều nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, các bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai

nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (BL115-127; 140-145; 146-156; 167-172); Biên bản thu giữ vật chứng (BL97-98); Biên bản khám xét (BL 05-07); Kết luận giám định (BL 108) cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 05/01/2024 Dương Phi H đã có hành vi mua 05 gói ma túy của một người đàn ông tại tổ 01, thị trấn Nông trường V, huyện V, tỉnh Hà Giang, sau đó Hùng mang 05 gói ma túy về cất giấu ở nhà của H thuộc Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang. Ngày 03/01/2024 Hoàng Văn H1 đã có hành vi mua 08 gói ma túy của một người xe ôm tên là Đ2 tại Bến xe thành phố H thuộc xã Ph, thành phố H. Sau đó, ngày 06/01/2024 H1 mang 08 gói ma túy về nhờ Dương Phi H cất giấu ở nhà của H để cùng nhau sử dụng. Việc H cất giấu 05 gói ma túy của H, H1 không hề biết. Khối lượng ma túy bị cáo Dương Phi H đã tàng trữ là 1,473g (*Một phẩy bốn trăm bảy mươi ba gam*), trong đó 0,451g ma túy là của H; 1,022g ma túy là của H1 gửi cất giấu. Khối lượng ma túy bị cáo Hoàng Văn H1 tàng trữ là 1,022g (*một phẩy không trăm hai mươi hai gam*).

[3] Căn cứ vào khối lượng chất ma túy từng bị cáo tàng trữ, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Dương Phi H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

i) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này."*

[4] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy thuộc danh mục các chất được Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm và tác hại của ma túy làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe và trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân và là tác nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Bị cáo H1 là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính nhiều lần và bị Tòa án nhân dân huyện V kết án 07 tháng tù (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh

nghiệm cho bản thân, vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt các bị cáo bằng mức án thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là người nghiện ma túy nên mỗi lần lên cơn nghiện thì thường tìm mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện, không có sự phân công, bàn bạc, lên kế hoạch với nhau từ trước. Đối với bị cáo Dương Phi H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 1,473g, nên cần phải xử phạt bị cáo với một mức án cao hơn bị cáo Hoàng Văn H1 thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đối với bị cáo Hoàng Văn H1, tuy bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ít hơn bị cáo H (1,022g Methamphetamine) nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần phải có mức án đủ nghiêm minh nhằm mục đích giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân tốt, giúp ích cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo đều là người lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, xét thấy không thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau cân tịnh", mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A1. A2.1, A2.2" mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau giám định", mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho Dương Phi H: Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, có đeo khẩu trang đi xe mô tô (*đặc điểm xe mô tô và biển kiểm soát như thế nào bị*

cáo Hùng không nhớ) tại khu vực tổ 01, thị trấn Nông trường V, huyện V. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này, Cơ quan điều tra đã tách vụ việc để tiếp tục xác minh, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ.

[11] Đối với đối tượng tên Đ2 là người bị cáo H1 thuê đi mua ma túy: Quá trình điều tra, bị cáo H1 khai nhận đã nhờ một người đàn ông tự giới thiệu tên Đ2 (không biết đầy đủ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở Bến xe khách thuộc thôn C, xã Ph, thành phố H. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của Đ2, Cơ quan điều tra đã tách vụ việc để tiếp tục xác minh, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Phi H, Hoàng Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Phi H 03 (Ba) năm tù (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 06/01/2024).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 06/01/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau cân tịnh", mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A1. A2.1, A2.2" mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau giám định", mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 28/03/2024).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Dương Phi H và Hoàng Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc